VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU
HỘI ĐỒNG THI TUYỂN CÔNG CHỨC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 170/TB-HĐTD

Bà Rịa- Vũng Tàu, ngày 15 tháng 3 năm 2024

THÔNG BÁO
Danh sách thí sinh đủ điều kiện dự tuyển công chức nghiệp vụ Kiểm sát đợt 2 năm 2023 và thời gian, địa điểm tổ chức Thi tuyển (Vòng 1)

Thực hiện Kế hoạch số 882/KH-VKS ngày 22/12/2023 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu về việc tuyển dụng công chức nghiệp vụ kiểm sát đợt 2 năm 2023; Căn cứ kết quả thực hiện công tác sơ tuyển ứng viên dự tuyển công chức, Hội đồng thi tuyển công chức VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu thông báo như sau:

1. Danh sách ứng viên đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự kỳ thi tuyển công chức nghiệp vụ Kiểm sát đợt 2 năm 2023 của VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu *(có danh sách kèm theo).*

2. Thời gian, địa điểm tổ chức thi tuyển công chức (Vòng 1)

*** Thời gian thi:** Ngày 30/3/2024 (thứ Bảy).

*** Địa điểm thi:** Hội trường tầng 3 VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (địa chỉ: số 326 Phạm Văn Đồng, phường Phước Trung, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu).

Thời gian cụ thể như sau:

a) Buổi sáng:

- Từ 07h30’ đến 08h00’: thí sinh tập trung, nộp lệ phí thi, xem danh sách, phòng thi và số báo danh.

- Từ 08h00’ đến 09h00’: Khai mạc kỳ thi; Thí sinh nghe phổ biến quy chế thi, nội quy thi.

- Từ 09h30’ đến 10h00’: Thí sinh tập trung tại phòng thi; Giám thị gọi tên thí sinh vào phòng thi.

- Từ 10h00’ đến 10h30’: Thi môn tiếng Anh (Thời gian thi: 30 phút).

b) Buổi chiều:

- Từ 13h30’ đến 14h00’: Thí sinh tập trung tại phòng thi; Giám thị gọi tên thí sinh vào phòng thi.

- Từ 14h00’ đến 14h30’: Thi môn Tin học (Thời gian thi: 30 phút).

- Từ 15h30’ đến 16h30’: Thi môn Kiến thức chung (Thời gian thi: 60 phút).

(Thí sinh làm bài thi bằng hình thức trắc nghiệm trên giấy).

Yêu cầu: Thí sinh có mặt tại phòng thi trước thời gian thi 30 phút để làm thủ tục vào phòng thi.

3. Một số lưu ý đối với thí sinh

- Yêu cầu các thí sinh có mặt đầy đủ, đúng giờ để dự khai mạc kỳ thi và nghe phổ biến quy chế thi, nội quy thi.

- Thí sinh dự thi phải mang theo Căn cước công dân (hoặc giấy tờ tùy thân hợp pháp (có dán ảnh) để xuất trình khi Giám thị gọi tên vào phòng thi.

- Những thí sinh có kết quả thi Vòng 1 (đạt) thì đủ điều kiện tiếp tục dự thi Vòng 2 *(danh sách, lịch thi cụ thể sẽ được thông báo sau).*

Thông báo được đăng trên trang thông tin điện tử VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tại địa chỉ https://vienkiemsatbrvt.gov.vn. Hội đồng thi tuyển công chức VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu thông báo để các thí sinh biết, thực hiện./.

Nơi nhận:
- Vụ 15 VKSTC (để báo cáo);
- Lãnh đạo VKS tỉnh (để biết);
- Thành viên Hội đồng thi (để biết, chỉ đạo);
- Ban Giám sát; Ban coi thi (để thực hiện);
- Các thí sinh (để biết, thực hiện);
- Tổ tuyên truyền (để đăng tin);
- Lưu: VT, HĐTT, P15.

TM. HỘI ĐỒNG THI TUYỂN CÔNG CHỨC
CHỦ TỊCH

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

VIỆN TRƯỞNG
Lại Văn Loan

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU
HỘI ĐỒNG THI TUYỂN CÔNG CHỨC

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN DỰ THI TUYỂN CÔNG CHỨC NGHIỆP VỤ KIỂM SÁT ĐỢT 2 NĂM 2023 (VÒNG 1)

Số TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Hộ khẩu thường trú	Dân tộc	Trình độ chuyên môn				Tin học	Ngoại ngữ	Hình thức tuyển dụng	Ghi chú
		Nam	Nữ			Chuyên ngành	Hệ	Xếp loại	Trường cấp bằng				
1	2	3	4	5	6	7	8		9	10	11	14	15
1	**Nguyễn Kỳ Anh**		14/02/2000	28/57C Thanh Đa, phường 27, quận Bình Thạnh, TP. HCM	Kinh	Luật	Chính quy	Khá	ĐH Luật TP. Hồ Chí Minh	CNTT cơ bản	TOEIC (490)	Thi tuyển	
2	**Nguyễn Tuấn Anh**	26/02/1998		Lô B11 khu tái định cư 1,65 ha, phường 10, TP. Vũng Tàu, tỉnh BR-VT	Kinh	Luật	Chính quy	Khá	ĐH Luật TP. Hồ Chí Minh	CNTT cơ bản	Bậc 3	Thi tuyển	
3	**Nguyễn Linh Chi**		6/9/1999	Khối Liên Cơ, phường Hưng Bình, Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An	Kinh	Luật kinh tế	Chính quy	Khá	ĐH Vinh	CNTT cơ bản	A2	Thi tuyển	
4	**Nguyễn Mạnh Cường**	27/7/2001		177 Đô Lương, phường 11, thành phố Vũng Tàu, tỉnh BR-VT	Kinh	Luật	Chính quy	Khá	ĐH Quốc gia TP. HCM	CNTT cơ bản	TOEIC (680)	Thi tuyển	

Số TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Hộ khẩu thường trú	Dân tộc	Trình độ chuyên môn				Tin học	Ngoại ngữ	Hình thức tuyển dụng	Ghi chú
		Nam	Nữ			Chuyên ngành	Hệ	Xếp loại	Trường cấp bằng				
1	2	3	4	5	6	7	8		9	10	11	14	15
5	**Nguyễn Trần Tuyết Dung**		03/01/2001	360/39 Bình Giã, phường Nguyễn An Ninh, TP. Vũng Tàu, tỉnh BR-VT	Kinh	Luật	Chính quy	Khá	ĐH Luật TP. Hồ Chí Minh	TH văn phòng MOS	TOEIC (770)	Thi tuyển	
6	**Nguyễn Tùng Dương**	19/7/1993		59 Trần Bình Trọng, phường 8, thành phố Vũng Tàu, tỉnh BR-VT	Kinh	Luật	Chính quy	Giỏi	ĐH Kinh tế Quốc dân	CNTT cơ bản	B	Thi tuyển	
7	**Hoàng Thị Duyên**		07/9/2000	Lập Bái, xã Kim Trung, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình	Kinh	Luật	Chính quy	Khá	ĐH Luật Hà Nội	CNTT cơ bản	B2	Thi tuyển	
8	**Lê Hương Duyên**		17/6/1996	Ấp 3, xã Bưng Riềng, huyện Xuyên Mộc, tỉnh BR-VT	Kinh	Luật	Chính quy	Khá	ĐH Quốc gia TP. HCM		B1	Thi tuyển	
9	**Nguyễn Thị Hương Giang**		30/12/1999	62 Dương Vân Nga, phường Rạch Dừa, TP. Vũng Tàu, tỉnh BR-VT	Kinh	Luật	Chính quy	Khá	ĐH Luật TP. Hồ Chí Minh	CNTT cơ bản	Bậc 3	Thi tuyển	
10	**Trần Thị Quỳnh Giang**		05/02/2000	Tổ 6, khu phố Phước Lộc, thị trấn Phước Bửu, huyện Xuyên Mộc, tỉnh BR-VT	Chơ - ro	Luật	Chính quy	Khá	ĐH Luật TP. Hồ Chí Minh	CNTT cơ bản	TOEFL	Thi tuyển	
11	**Nguyễn Vĩnh Hậu**	13/01/2000		Buôn Dhăm II, xã Đắk - Nuê, huyện Lắk, tỉnh Đắk Lắk	Kinh	Luật	Chính quy	Khá	ĐH Luật TP. Hồ Chí Minh	CNTT cơ bản	TOEIC (480)	Thi tuyển	

Số TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Hộ khẩu thường trú	Dân tộc	Trình độ chuyên môn				Tin học	Ngoại ngữ	Hình thức tuyển dụng	Ghi chú
		Nam	Nữ			Chuyên ngành	Hệ	Xếp loại	Trường cấp bằng				
1	2	3	4	5	6	7	8		9	10	11	14	15
12	**Hoàng Thúy Hiền**		28/8/2001	E3*2/8 Chí Linh 21, phường 10, TP. Vũng	Kinh	Luật	Chính quy	Khá	ĐH Luật TP. Hồ Chí Minh	TH văn phòng MOS	TOEFL	Thi tuyển	
13	**Nguyễn Xuân Hoàng**	17/8/2001		53 Phạm Thế Hiển, phường Thắng Tam, TP. Vũng Tàu, tỉnh BR-VT	Kinh	Luật kinh tế	Chính quy	Giỏi	ĐH Quốc gia TP. HCM	CNTT cơ bản	IELTS	Thi tuyển	
14	**Diệp Minh Hường**		08/9/2000	xã Tân Lợi, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên	Sán Dìu	Luật	Chính quy	Khá	ĐH Luật Hà Nội	CNTT cơ bản	TOEIC (450)	Thi tuyển	
15	**Nguyễn Lê Khải**	01/12/2001		xã An Nhứt, huyện Long Điền, tỉnh BR-VT	Kinh	Luật	Chính quy	Khá	ĐH Luật TP. Hồ Chí Minh	CNTT cơ bản	TOEIC (550)	Thi tuyển	
16	**Nguyễn Lê Anh Minh**	18/6/2001		29/2 Kha Vạn Cân, phường 7, TP. Vũng Tàu, tỉnh BR-VT	Kinh	Luật	Chính quy	Trung bình	ĐH kiểm sát	CNTT cơ bản	A2	Thi tuyển	
17	**Nguyễn Cao Diệu Nga**		31/7/2001	Tổ dân phố 12, phường Bắc Lý, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình	Kinh	Luật	Chính quy	Khá	ĐH Luật TP. Hồ Chí Minh	CNTT cơ bản	TOEIC (600)	Thi tuyển	
18	**Trần Khánh Ngân**		05/3/2001	18 Nguyễn Kim, phường 4, TP. Vũng Tàu, tỉnh BR-VT	Kinh	Luật	Chính quy	Khá	ĐH Luật TP. Hồ Chí Minh	CNTT cơ bản	TOEIC (880)	Thi tuyển	

Số TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Hộ khẩu thường trú	Dân tộc	Trình độ chuyên môn				Tin học	Ngoại ngữ	Hình thức tuyển dụng	Ghi chú
		Nam	Nữ			Chuyên ngành	Hệ	Xếp loại	Trường cấp bằng				
1	2	3	4	5	6	7	8		9	10	11	14	15
19	**Lê Thị Ngọc**		19/5/1999	xã Quảng Trung, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	Kinh	Luật	Chính quy	Giỏi	ĐH Luật Hà Nội	CNTT cơ bản	A2	Thi tuyển	
20	**Nguyễn Phương Oanh**		02/3/1999	thị trấn Thạch Hà, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh	Kinh	Luật	Chính quy	Khá	ĐH Quốc gia Hà Nội	CNTT cơ bản	Bậc 3	Thi tuyển	
21	**Trần Minh Quang**	11/01/2001		Số 4 Thánh Duyên, TBP Mũi Né. thị trấn Phú Lộc, huyện Phú Lộc, tỉnh TTHuế	Kinh	Luật	Chính quy	Khá	ĐH kiểm sát	CNTT cơ bản	Bậc 3	Thi tuyển	
22	**Đỗ Thị Thanh Tâm**		22/3/2000	267/21 Trương Công Định, phường 3, thành phố Vũng Tàu, tỉnh BR-VT	Kinh	Luật	Chính quy	Khá	ĐH Luật TP. Hồ Chí Minh		TOEIC (565)	Thi tuyển	
23	**Lê Đăng Thắng**	10/10/1999		thôn Sen Đông, Sen Thủy, Lệ Thủy, Quảng Bình	Kinh	Luật	Chính quy	Khá	ĐH Luật TP. Hồ Chí Minh	TH văn phòng MOS	TOEIC (550)	Thi tuyển	
24	**Trần Mạnh Tuấn Thành**	13/01/2001		232/10/1 Bình Giã, phường 8, thành phố Vũng Tàu, tỉnh BR-VT	Kinh	Luật	Chính quy	Khá	ĐH kiểm sát	CNTT cơ bản	Bậc 4	Thi tuyển	
25	**Đỗ Thu Thảo**		26/01/1997	251 Nguyễn An Ninh, phường Thắng Nhì, TP. Vũng Tàu, tỉnh BR-VT	Kinh	Luật	Chính quy	Khá	ĐH Luật TP. Hồ Chí Minh	CNTT cơ bản	Bậc 4	Thi tuyển	

Số TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Hộ khẩu thường trú	Dân tộc	Trình độ chuyên môn				Tin học	Ngoại ngữ	Hình thức tuyển dụng	Ghi chú
		Nam	Nữ			Chuyên ngành	Hệ	Xếp loại	Trường cấp bằng				
1	2	3	4	5	6	7	8		9	10	11	14	15
26	**Phạm Đinh Hoài Thương**		24/9/1999	Khu phố Phước Lộc, thị trấn Phước Bửu, huyện Xuyên Mộc, tỉnh BR-VT	Kinh	Luật	Chính quy	Khá	ĐH Luật TP. Hồ Chí Minh	TH văn phòng MOS	TOEIC (710)	Thi tuyển	
27	**Hắc Thị Thùy Trang**		4/6/1999	30/9/21 Hoàng Việt, phường Thắng Nhì, thành phố Vũng Tàu, tỉnh BR-VT	Kinh	Luật	Chính quy	Khá	ĐH Luật TP. Hồ Chí Minh	CNTT cơ bản		Thi tuyển	
28	**Võ Huyền Trang**		24/10/1998	ấp Minh Hà A, xã Khánh Bình Đông, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau	Kinh	Luật	Chính quy	Khá	ĐH kiểm sát	CNTT cơ bản	A2	Thi tuyển	